TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018 giữa người yêu cầu:

- Ông G T L, sinh năm 1964

Địa chỉ: M B, Phillipin

Chổ ở hiện nay: Khu nghỉ dưỡng N, đường T, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Nguyễn Thụy Bá N, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: 67/8 đường Đ, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

Chỗ ở hiện nay: Phòng 503 Chung cư N S, đường B, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thụy Bá N và ông G T L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy Bá N và ông G T L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thụy Bá N và ông G T L thống nhất giao 02 con chung tên là: G Nguyễn T K - sinh ngày 30/01/2010 và G Nguyễn T Kh - sinh ngày 16/4/2012 cho bà Nguyễn Thụy Bá N trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thụy Bá N và ông G T L không có.

3. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**:** Bà Nguyễn Thụy Bá N tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm bà Nguyễn Thụy Bá N đã nộp theo biên lai thu số 001363 ngày 18/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thụy Bá N đã nộp đủ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ việc

THẨM PHÁN

Võ Đình Thắng